ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 7089 /UBND	*TP. Quảng Ngãi, ngày 30 tháng 11 năm 2017*

V/v kinh phí hỗ trợ an sinh xã hội năm 2017 (đợt 4)

Kính gửi: Phòng Lao động Thương binh và Xã hội thành phố.

Theo Kế hoạch số 403/KH-ĐĐBQH ngày 18/12/2017 của Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Ngãi về việc kinh phí hỗ trợ an sinh xã hội năm 2017 (đợt 4) *(Có Kế hoạch kèm theo)*, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân thành phố có ý kiến chỉ đạo như sau:

Giao Phòng Lao động Thương binh và Xã hội thành phố chủ trì, phối hợp với Phòng: Tài chính – Kế hoạch, Quản lý đô thị thành phố tham mưu cho UBND thành phố theo nội dung Kế hoạch số 403/KH-ĐĐBQH ngày 18/12/2017 của Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Ngãi.

Yêu cầu Trưởng Phòng Lao động Thương binh và Xã hội thành phố triển khai thực hiện tốt nội dung công văn này./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- CT, các PCT UBND thành phố;
- Phòng: TCKH, QLĐT TP;
- CPVP, CV;
- Lưu: VT, h (10).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Anh

QUỐC HỘI KHÓA XIV
ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI
TỈNH QUẢNG NGÃI

Số: 403 /KH-ĐĐBQH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Ngãi, ngày 18 tháng 12 năm 2017

P.HĐND VÀ UBND TP. QUẢNG NGÃI
Số: 6208
ĐẾN Ngày: 27/12/2017
Chuyển:

KẾ HOẠCH
Trao kinh phí hỗ trợ an sinh xã hội năm 2017 (đợt 04)

Thực hiện Chương trình hỗ trợ an sinh xã hội cho gia đình chính sách và hộ nghèo ở tỉnh Quảng Ngãi năm 2017, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Ngãi đã vận động một số tổ chức, cá nhân hảo tâm ủng hộ kinh phí hỗ trợ xây dựng nhà ở cho người có công với cách mạng và hộ nghèo. Đến nay, một số đơn vị đã cam kết hỗ trợ và chuyển kinh phí về Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh để phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện Chương trình. Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh xây dựng Kế hoạch trao kinh phí hỗ trợ an sinh xã hội năm 2017 (đợt 4), như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Vận động các doanh nghiệp, tổ chức, nhà hảo tâm có điều kiện hỗ trợ kinh phí, chung tay cùng cộng đồng thực hiện hoạt động an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh.

- Kịp thời hỗ trợ người có công với cách mạng, gia đình chính sách và hộ nghèo xây dựng nhà ở (đối với các hộ chưa có nhà ở hoặc nhà ở bị hư hỏng, dột nát) để ổn định chỗ ở, có điều kiện vươn lên trong cuộc sống.

2. Yêu cầu:

- Hỗ trợ xây dựng nhà ở đúng đối tượng, sử dụng kinh phí đúng mục đích; bảo đảm công khai, minh bạch, tránh thất thoát; thực hiện đầy đủ các hồ sơ, thủ tục.

- Khuyến khích cộng đồng giúp đỡ, hộ gia đình tham gia đóng góp để xây dựng mới nhà ở bảo đảm chất lượng và phù hợp với điều kiện cụ thể của từng hộ gia đình.

II. NGUỒN KINH PHÍ HỖ TRỢ

Tính đến ngày 12/12/2017, các doanh nghiệp, tổ chức hảo tâm đã chuyển kinh phí hỗ trợ và cam kết hỗ trợ (nguồn xã hội hóa) đến Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh để thực hiện Chương trình này, cụ thể:

1. Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam: 04 tỷ đồng.
2. Công ty CP ĐTPT và thương mại Bình Minh miền Trung: 500 triệu đồng.
3. Công ty Cổ phần đầu tư và công nghệ Bắc Hà: 250 triệu đồng.
4. Công ty Cổ phần Kizuna Quảng Ngãi: 24 triệu đồng.
5. Kinh phí còn lại của đợt 3: 100 triệu đồng

*** Tổng kinh phí: 4,874 tỷ đồng**

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Đối tượng:

- Người có công với cách mạng, gia đình chính sách; ưu tiên các đối tượng, hộ gia đình chính sách khó khăn, có nhu cầu bức thiết về nhà ở cần được xây mới *(chưa có nhà ở hoặc nhà ở bị hư hỏng, dột nát).*

- Hộ nghèo và có nhu cầu bức thiết về nhà ở *(chưa có nhà ở, nhà ở bị hư hỏng, dột nát).*

- Thăm hỏi, hỗ trợ 05 gia đình có người bị chết, 01 gia đình có người mất tích và 12 người bị thương trong đợt lũ lụt tháng 11/2017 (Nguồn kinh phí từ Công ty Cổ phần Kizuna Quảng Ngãi hỗ trợ).

2. Quy trình xét chọn:

- Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo, rà soát đối tượng cần xây mới nhà ở, đề xuất Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh xem xét.

- Lãnh đạo Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh và Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh khảo sát thực tế tại hộ gia đình, đối tượng *(có sự tham gia của đại diện chính quyền địa phương).*

- Trên cơ sở kết quả khảo sát thực tế và thống nhất ý kiến giữa các bên, UBND cấp huyện có văn bản đề nghị hỗ trợ kinh phí xây mới, sửa chữa nhà ở đối với người có công với cách mạng, hộ gia đình chính sách và hộ nghèo, hộ có nhu cầu bức thiết về nhà ở *(gửi về Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh **trước ngày 30/12/2017**).*

- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh quyết định chọn đối tượng để trao kinh phí hỗ trợ xây mới nhà và sửa chữa nhà.

3. Hồ sơ xét chọn đối tượng hỗ trợ:

- ***Về hồ sơ:*** Đề nghị UBND cấp huyện chỉ đạo UBND cấp xã hoàn chỉnh các hồ sơ báo cáo UBND huyện để UBND cấp huyện gửi về Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, gồm:

(1) Đơn đề nghị hỗ trợ về nhà ở của hộ gia đình *(ghi rõ xây mới hoặc sửa chữa nhà).*

(2) Biên bản xác nhận của Chủ tịch UBND và Thường trực UBMTTQVN cấp xã *(ký tên, đóng dấu).*

(3) Biên bản khảo sát của UBND cấp xã; kèm theo 01 ảnh chụp hiện trạng căn nhà (*trường hợp đã có nhà nhưng bị hư hỏng).*

(4) Tờ trình của UBND cấp xã.

- ***Thời gian thực hiện:*** Hồ sơ gửi về Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh **trước ngày 30/12/2017.**

4. Số lượng nhà hỗ trợ và thời gian thực hiện:

4.1.Số lượng nhà hỗ trợ:

4.1.1. Số lượng nhà đã thống nhất hỗ trợ đang triển khai xây dựng (36 nhà):

Trên cơ sở đề nghị của UBND và Thường trực UBMTTQVN cấp huyện và

qua khảo sát thực tế của lãnh đạo Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, số lượng nhà được xét hỗ trợ cụ thể như sau:

Nhà xây mới: 36 nhà, gồm: huyện Ba Tơ (05 nhà); huyện Trà Bồng (04 nhà); huyện Bình Sơn (04 nhà); huyện Sơn Tịnh (04 nhà); huyện Tư Nghĩa (04 nhà); huyện Nghĩa Hành (05 nhà); huyện Mộ Đức (05 nhà); huyện Đức Phổ (05 nhà). ***Tổng cộng kinh phí hỗ trợ 36 nhà: 1,530 tỷ đồng*** *(Có danh sách kèm theo).*

4.1.2.Hỗ trợ 50 bộ bàn ghế cho trường THCS xã Bình Minh khắc phục hậu quả lũ lụt: 100 triệu đồng *(nguồn từ đợt 3 còn lại).*

4.1.3. Số lượng nhà tiếp tục xét hỗ trợ 68 nhà (trong đó xây mới 65 nhà, sửa chữa 03 nhà)

Nhà xây mới 65 nhà gồm:

- Phối hợp với các đơn vị xây dựng 30 nhà cụ thể như sau:

+ Phối hợp với Hội liên hiệp phụ nữ tỉnh: Xây dựng 10 nhà ở cho phụ nữ nghèo ở huyện Sơn Hà (05 nhà) và huyện Sơn Tây (05 nhà) (50 triệu đồng/nhà).

+ Phối hợp với Hội Cựu chiến binh tỉnh: Xây dựng 10 nhà ở cho hội viên hội cựu chiến binh nghèo ở các huyện miền núi (50 triệu đồng/nhà).

+ Phối hợp với Hội Nông dân tỉnh: Xây dựng 05 nhà ở cho hội viên Hội nông dân nghèo ở huyện Sơn Hà (50 triệu đồng/nhà).

+ Phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy: Xây dựng 03 nhà ở cho hộ nghèo, gia đình chính sách.

+ Phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy: Xây dựng 02 nhà ở cho hộ nghèo, gia đình chính sách.

* Đối tượng hỗ trợ xây dựng nhà ở do các cơ quan, đơn vị phối hợp với các địa phương xét chọn và gửi danh sách về Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh. Về hồ sơ xét chọn đối tượng đề nghị các đơn vị phối hợp thực hiện như điểm (1),(2),(3),(4) mục 3 (phần II) của Kế hoạch này.

- Phân bổ cho các huyện, thành phố xây dựng 35 nhà ở:

Trên cơ sở đề nghị của UBND và Thường trực UBMTTQVN cấp huyện và qua khảo sát thực tế của lãnh đạo Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, số lượng nhà được xét hỗ trợ cụ thể như sau: Huyện Sơn Tây (05 nhà), huyện Tây Trà (10 nhà), huyện Trà Bồng (06 nhà), huyện Minh Long (05 nhà), huyện Lý Sơn (03 nhà), Thành phố Quảng Ngãi (06 nhà) (Có danh sách kèm theo Kế hoạch này)

- Hỗ trợ sửa chữa 03 nhà gồm:

+ Huyện Mộ Đức (02 nhà)

+ Huyện Tư Nghĩa (01 nhà)

(Có danh sách kèm theo Kế hoạch này).

4.2. Thời gian thực hiện:

- Thời gian triển khai xây dựng, sửa chữa nhà ở đối với số lượng nhà đã thống nhất hỗ trợ (36 nhà): Từ ngày 30/12/2017 đến hết ngày 30/5/2018.

- Thời gian triển khai xây dựng, sửa chữa nhà ở đối với số lượng nhà đang xét

hỗ trợ (68 nhà): Tuỳ thuộc vào việc xét chọn của địa phương và các đơn vị phối hợp: Từ ngày 30/12/2017 đến hết ngày 30/6/2018.

- Khuyến khích việc thực hiện xây dựng, sửa chữa nhà ở sớm (trước tết nguyên Đán Mậu Tuất).

5. Định mức, tổng kinh phí và phương thức hỗ trợ:

5.1. Định mức kinh phí hỗ trợ:

- Hỗ trợ xây mới nhà ở đối với các huyện đồng bằng: 40 triệu đồng/1 nhà

- Hỗ trợ xây mới nhà ở đối với các huyện miền núi, huyện đảo lý Sơn: 50 triệu đồng/1 nhà

- Hỗ trợ sửa chữa nhà ở đối với các huyện đồng bằng: 20 triệu đồng/1 nhà.

- Hỗ trợ sửa chữa nhà ở đối với các huyện miền núi: 25 triệu đồng/1 nhà.

5.2. Kinh phí hỗ trợ: **4,874 tỷ đồng,** trong đó:

+ Kinh phí xây mới 101 nhà.

+ Kinh phí sửa chữa 03 nhà.

+ Kinh phí hỗ trợ trường THCS xã Bình Minh mua bàn ghế khắc phục hậu quả lũ lụt: 100 triệu đồng *(nguồn từ đợt 3 còn lại).*

+ Kinh phí thăm các gia đình khắc phục hậu quả lũ lụt: 24 triệu đồng (05 gia đình có người bị chết và 01 gia đình có người mất tích 02 triệu đồng/gia đình; 12 người bị thương, hỗ trợ 01 triệu đồng/người)

5.3. Phương thức hỗ trợ:

- Phân kỳ chi hỗ trợ:

+ Hỗ trợ 50% kinh phí: Trong vòng 07 ngày kể từ ngày khởi công xây dựng mới hoặc sửa chữa nhà ở.

+ Hỗ trợ 50% kinh phí còn lại: Trong vòng 07 ngày kể từ ngày hoàn thành, đưa vào sử dụng nhà xây dựng mới hoặc sửa chữa.

- Hình thức trao - nhận hỗ trợ:

+ Hỗ trợ 50% kinh phí sau khi khởi công: Đại diện UBND cấp xã cùng đại diện hộ gia đình thông báo trước về Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh *(Điện thoại: 0255-3715052, 0914321474, mail: binhthem1969@gmail.com gặp đồng chí Nguyễn Thị Cẩm Bình, Chuyên viên chính - Kế toán)* để xác nhận thời gian đến Trụ sở Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh nhận tiền hỗ trợ *(Địa chỉ: số 181 Phan Bội Châu, TP. Quảng Ngãi)*. Khi nhận tiền hỗ trợ có mang theo Giấy giới thiệu *(đối với đại diện UBND cấp xã)*, Chứng minh nhân dân *(đối với đại diện hộ gia đình)* và ghi Biên nhận.

+ Hỗ trợ 50% kinh phí khi hoàn thành, đưa vào sử dụng: Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh sẽ cử đại diện đến nhà đối tượng nhận hỗ trợ trao tiền và gắn biển nhà hỗ trợ.

- Nguồn huy động của gia đình:

Khuyến khích gia đình, chính quyền địa phương vận động cộng đồng giúp đỡ, hộ gia đình tham gia đóng góp để xây dựng nhà ở bảo đảm tiêu chuẩn, chất lượng và phù hợp với điều kiện cụ thể của từng hộ gia đình.

6. Hồ sơ hoàn công cho từng hộ gia đình được hỗ trợ nhà ở:

- Về hồ sơ: Trong vòng 10 ngày khi nhà hoàn thành, đưa vào sử dụng, UBND cấp huyện gửi hồ sơ về Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh để hoàn thiện thủ tục, gồm:

+ Biên bản xác nhận hoàn thành xây dựng nhà ở đưa vào sử dụng và hình ảnh ngôi nhà đã được xây dựng hoàn thành.

+ Các chứng từ giải ngân nguồn vốn hỗ trợ *(nếu có).*

- Phương thức thực hiện: Ngay sau khi hoàn thành xây dựng nhà ở mới hoặc sửa chữa nhà đưa vào sử dụng, UBND cấp xã báo cáo UBND cấp huyện để UBND cấp huyện thông tin về Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh tiến hành chi hỗ trợ đủ kinh phí (50% còn lại) và gắn biển hỗ trợ nhà.

7. Thành phần mời dự trao tặng, bàn giao và gắn biển nhà hỗ trợ:

- Đ/c Lê Viết Chữ, Ủy viên BCH Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Ngãi.

- Đ/c Phạm Thị Thu Trang, Tỉnh ủy viên, Phó Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội chuyên trách tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện lãnh đạo các đơn vị phối hợp (dự những nơi có phối hợp xây dựng nhà ở)

- Đại diện lãnh đạo các doanh nghiệp, đơn vị hỗ trợ kinh phí.

- Lãnh đạo Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Ngãi.

- Lãnh đạo huyện, xã (nơi có hỗ trợ xây dựng nhà ở).

- Phóng viên Báo Quảng Ngãi, Đài PT-TH tỉnh, VOV Quốc hội.

(Thời gian cụ thể sẽ có Giấy mời gửi sau).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. UBND cấp huyện, xã và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chủ động phối hợp tổ chức thực hiện theo Kế hoạch này và theo chức năng, nhiệm vụ thực hiện việc hỗ trợ cho hộ gia đình; kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện đảm bảo theo quy định tại Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ *về Hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở*; Thông tư số 09/2013/TT-BXD của Bộ Xây dựng *Hướng dẫn thực hiện Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ về Hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở.*

2. Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh phối hợp với lãnh đạo UBND, TT UBMTTQVN cấp huyện, xã rà soát đối tượng nhận hỗ trợ; xác định thời gian thích hợp để trao, nhận tiền hỗ trợ; chuẩn bị các điều kiện cần thiết để tổ chức thực hiện

II/ HUYỆN SƠN TỊNH **tổng cộng 4 nhà (40 triệu/1 nhà)**

TT	Họ và tên	Năm sinh	Hộ khẩu thường trú	Thuộc đối tượng ưu tiên	Thực trạng nhà ở	Ghi chú
01	Đỗ Thị Sâm	1970	Xóm 3, Vĩnh Tuy, xã Tịnh Hiệp	Hộ nghèo, có hoàn cảnh khó khăn	Nhà hư hỏng nặng	
02	Hồ Ngọc Ánh	1979	Thôn Tân Hưng, xã Tịnh Đông	Hộ nghèo, có hoàn cảnh khó khăn	Nhà hư hỏng nặng	
03	Nguyễn Thị Bình	1950	Xóm 1, thôn Bình Nam, xã Tịnh Bình	Hộ nghèo, có hoàn cảnh khó khăn	Nhà hư hỏng nặng	
04	Nguyễn Thị Toại	1980	Xóm 1, thôn Bình Nam, xã Tịnh Bình	Hộ nghèo, có hoàn cảnh khó khăn	Nhà hư hỏng nặng	

III/ THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI: **tổng cộng 6 nhà (40 triệu/1 nhà)**

TT	Họ và tên	Năm sinh	Hộ khẩu thường trú	Thuộc đối tượng ưu tiên	Thực trạng nhà ở	Ghi chú
01	Lâm Thị Đà	1959	Thôn Đông Hoà, xã Tịnh Hoà	Hộ nghèo	Nhà ở đơn sơ, xuống cấp, hư hỏng nặng	
02	Nguyễn Hữu Yên	1967	Tổ 4, Phường Lê Hồng Phong, TP Quảng Ngãi	Hộ nghèo	Nhà xuống cấp, hư hỏng nặng	
03	Nguyễn Thị Ánh Tuyết	1957	Thôn Tân Thạnh, xã Nghĩa An	Hộ nghèo	Nhà ở đơn sơ, xuống cấp, hư hỏng nặng	
04	Nguyễn Thị Phận	1964	Thôn Phú Bình, xã Tịnh Châu	Hộ nghèo	Nhà xuống cấp, ron mè mối ăn, vách nứt, hư hỏng nặng, thường xuyên bị ngập lụt	

05	Nguyễn Cư	1954	Tổ 18, phường Quảng Phú, TP Quảng Ngãi	Hộ nghèo	Nhà xây tạm, chưa tô, hư hỏng nặng, có nguy cơ đổ ngã	
06	Võ Thị An	1942	Tổ 23, phường Quảng Phú, TP Quảng Ngãi	Hộ nghèo	Nhà xây tạm, chưa tô, hư hỏng nặng, có nguy cơ đổ ngã	

IV/ HUYỆN TƯ NGHĨA **tổng cộng 4 nhà (40 triệu/1 nhà); 01 nhà sửa chữa (20 triệu đồng/1 nhà)**

TT	Họ và tên	Năm sinh	Hộ khẩu thường trú	Thuộc đối tượng ưu tiên	Thực trạng nhà ở	Ghi chú
01	Huỳnh Thị Quyên	1967	Thôn Tân Hội, xã Nghĩa Trung	Hộ nghèo	Nhà hư hỏng nặng	
02	Võ Đệ	1938	Thôn Phú Mỹ, xã Nghĩa Mỹ	Hộ nghèo	Nhà hư hỏng nặng	
03	Trần Thanh Trọng	1969	Thôn Xuân Phổ Tây, xã Nghĩa Kỳ	Hộ nghèo	Nhà hư hỏng nặng	
04	Trần Thị Hương	1953	Thôn Xuân Phổ Đông, xã Nghĩa Kỳ	Hộ nghèo	Nhà hư hỏng nặng	
05	Lê Thị Thu Hồng		Thôn Tân Hội, xã Nghĩa Trung	Hộ cận nghèo	Nhà hư hỏng nặng	Nhà sửa chữa

V/ HUYỆN MỘ ĐỨC **tổng cộng 5 nhà (40 triệu/1 nhà); 02 nhà sửa chữa (20 triệu đồng/1 nhà)**

TT	Họ và tên	Năm sinh	Hộ khẩu thường trú	Thuộc đối tượng ưu tiên	Thực trạng nhà ở	Ghi chú
01	Châu Nào		KDC số 5, Tú Sơn 1, Đức Lân		Nhà sập cần xây mới	
02	Đỗ Thị Thu		KDC số 18, Phước Mỹ, Đức Hòa	Gia đình chính sách	Nhà sập cần xây mới	
03	Nguyễn Thị Trốn		KDC số 7, Phước Luông, Đức Hòa	Hộ nghèo, đặc biệt khó khăn	Nhà sập cần xây mới	

04	Lê Quang Thành		Thôn Phước Lộc, xã Đức Phú	Hộ nghèo	Nhà sập cần xây mới	
05	Nguyễn Nghiệp		Thôn Phước Đức, xã Đức Phú	Hộ nghèo	Nhà sập cần xây mới	
06	Lê Thị Nữa		KDC số 24, Đạm Thủy Nam, Đức Minh	Hộ nghèo, đặc biệt khó khăn	Nhà hư hỏng nặng	Nhà sửa chữa
07	Nguyễn Thị Sâm		KDC số 7, Phước Luông, Đức Hòa	Hộ nghèo, đặc biệt khó khăn	Nhà hư hỏng nặng	Nhà sửa chữa

VI/ HUYỆN ĐỨC PHỔ **tổng cộng 5 nhà (40 triệu/1 nhà)**

TT	Họ và tên	Năm sinh	Hộ khẩu thường trú	Thuộc đối tượng ưu tiên	Thực trạng nhà ở	Ghi chú
01	Phan Thị Kiều	1996	Thôn Thạnh Đức 2, xã Phổ Thạnh	Mồ côi mẹ, cha bị tâm thần, bản thân nuôi 03 người em nhỏ	Nhà cấp 4, mái lợp tôn ximăng, tường xây chưa tô. Hiện trạng nhà: rui mè bị mối ăn, xuống cấp	
02	Trần Thị Nhiều	1940	Thôn Trung Hải, xã Phổ Khánh	Đơn thân	Nhà cấp 4, mái lợp tôn, tường vôi. Hiện trạng nhà: đang xuống cấp nặng.	
03	Phan Thị Bảy	1937	Xã An Lợi, xã Phổ Nhơn	Có 1 người con trai đi biệt xứ. Hiện đang sống một mình	Nhà cấp 4 tạm bợ, mái lợp tôn xi măng, tường xây gạch chưa tô. Hiện trạng nhà: đang xuống cấp nặng.	
04	Nguyễn Năm (Đỉnh)	1958	Thôn Vạn Lý, xã Phổ Phòng	Con đã có gia đình riêng, bản thân ông bị khờ. Hiện nay ông đang sống cùng vợ	Rui mè đã mục, gạch bị thối	

05	Nguyễn Lâm	1964	Thôn Kim Giao, xã Phổ Thuận	Bản thân bị tâm thần	Rui mè, đòn tay, kèo bị mối ăn	

VII/ HUYỆN NGHĨA HÀNH **tổng cộng 4 nhà (40 triệu/1 nhà)**

TT	Họ và tên	Năm sinh	Hộ khẩu thường trú	Thuộc đối tượng ưu tiên	Thực trạng nhà ở	Ghi chú
01	Võ Thị Hạnh		Thôn Phú Thọ, xã Hành Tín Tây	Thiệt hại do mưa lũ	Chưa có nhà, có con là Trần Hữu Phước bị chết nước trong mưa lũ	
02	Nguyễn Danh Thảo		Thôn Phúc Minh, xã Hành Thuận	Hộ nghèo	Phần mái hư hỏng nặng, xuống cấp	
03	Ngô Văn Kiên		Thôn Hòa Sơn, xã Hành Phước	Hộ nghèo	Dột nát	
04	Võ Hồng Sinh		TDP Phú Bình Tây, thị trấn Chợ Chùa	Hộ nghèo	Dột nát	

VIII/ HUYỆN BA TƠ: **tổng cộng 5 nhà (50 triệu/1 nhà)**

TT	Họ và tên	Năm sinh	Hộ khẩu thường trú	Thuộc đối tượng ưu tiên	Thực trạng nhà ở	Ghi chú
01	Phạm Văn Tút		Thôn KàLa, xã Ba Dinh	Thiệt hại do cơn bão số 12	Nhà ở bị sập hoàn toàn (01 nhà sàn và 01 nhà xây)	
02	Phạm Văn Cần		Thôn KàLa, xã Ba Dinh	Thiệt hại do cơn bão số 12	Nhà ở bị sập hoàn toàn	
03	Phạm Thị Cói *(chủ hộ)*	1960	Núi Ion, TDP Uy Năng, thị trấn Ba Tơ	Hộ nghèo	Nhà hư hỏng nặng	
04	Phạm Văn Cây *(chủ hộ)*	1987	Núi Ion, TDP Uy Năng, thị trấn Ba Tơ	Hộ nghèo	Nhà hư hỏng nặng	
05	Phạm Văn Con *(chủ hộ)*	1985	Núi Ion, TDP Uy Năng, thị trấn Ba Tơ	Hộ nghèo	Nhà hư hỏng nặng	

XII/ HUYỆN TÂY TRÀ: **10 nhà (50 triệu đồng/nhà)**

TT	Họ và tên	Năm sinh	Hộ khẩu thường trú	Thuộc đối tượng ưu tiên	Thực trạng nhà ở	Ghi chú
01	Hồ Duy Kha		Đội 6, thôn Gò Rô, xã Trà Phong		Nhà bị sập do sạt lở đất	
02	Hồ Thị Hương		Nhóm 2, đội 3, thôn Trà Niêu, xã Trà Phong		Nhà bị sập hoàn toàn	
03	Hồ Thị Phiên (Vinh)		Tổ 1, thôn Trà Linh, xã Trà Lãnh		Nhà bị sập hoàn toàn	
04	Hồ Văn Cảnh		Tổ 2, thôn Trà Lương, xã Trà Lãnh		Nhà bị sập hoàn toàn	
05	Hồ Văn Chương		Tổ 2, thôn Trà Lương, xã Trà Lãnh		Nhà bị sập hoàn toàn	
06	Hồ Quang Chiến		Nhóm 2, đội 4, thôn Trà Niêu, xã Trà Phong		Nhà bị sập hoàn toàn	
07	Hồ Văn Thiên		Đội 6, thôn Trà Kem, xã Trà Xinh		Nhà bị sập hoàn toàn	
08	Hồ Văn Hai		Đội 5, thôn Trà Ôi, xã Trà Xinh		Nhà bị sập hoàn toàn	
09	Hồ Văn Phô		Đội 6, thôn Trà Kem, xã Trà Xinh		Nhà bị sập hoàn toàn	
10	Hồ Văn Đông		Tổ 2, thôn Trà Bao, xã Trà Quân		Nhà bị sập hoàn toàn	

XIII/ HỘI NÔNG DÂN: **tổng cộng 5 nhà (50 triệu/1 nhà)**

TT	Họ và tên	Năm sinh	Hộ khẩu thường trú	Thuộc đối tượng ưu tiên	Thực trạng nhà ở	Ghi chú
01	Đinh Văn Trói	1962	Thôn Làng Trăng, xã Sơn Cao, huyện Sơn Hà	Sổ hộ nghèo số 488	Nhà tạm bợ	
02	Đinh Thị Cúp	1953	Thôn Làng Dọc, xã Sơn Kỳ, huyện Sơn Hà	Sổ hộ nghèo số 6375981	Nhà tạm bợ	
03	Đinh K Xơm	1959	Thôn Mò O, xã Sơn Ba, huyện Sơn Hà	Sổ hộ nghèo số 121	Nhà tạm bợ	
04	Đinh Rơm	1979	Thôn Làng Xinh, xã Sơn Linh, huyện Sơn Hà	Sổ hộ nghèo số 526	Nhà tạm bợ	
05	Đinh Thị Tiêu	1949	Thôn Canh Mo, xã Sơn Nham, huyện Sơn Hà		Nhà tạm bợ	

XIV/ HỘI CỰU CHIẾN BINH: **tổng cộng 10 nhà (50 triệu/1 nhà)**

TT	Họ và tên	Năm sinh	Hộ khẩu thường trú	Thuộc đối tượng ưu tiên	Thực trạng nhà ở	Ghi chú
01	Phạm Văn Nĩa	1944	Xã Ba Lế, Ba Tơ (thôn Krúi)	Hộ nghèo	Nhà tạm bợ	
02	Hồ Văn Đông	1950	Trà Bao, Trà Xuân, Tây Trà	Hộ nghèo	Nhà tạm bợ	
03	Đinh Văn Nam	1938	Thôn Gò Gạo, Sơn Thành, Sơn Hà	Hộ nghèo	Nhà tạm bợ	
04	Nguyễn Tấn Chiến	1952	Xã Tịnh Đông, Sơn Tịnh	Khó khăn	Nhà tạm bợ	
05	Đinh Xuân	1935	Gò Tranh, Long Sơn, Minh Long	Khó khăn	Nhà tạm bợ	
06	Nguyễn Văn Vạn	1960	Xã An Hải, huyện Lý Sơn	Khó khăn	Nhà xuống cấp nặng	
07	Bùi Văn Thanh	1946	Châu Me, Bình Châu, Bình Sơn	Khó khăn	Nhà xuống cấp	

08	Đinh Thị Xuân	1941	Xã Sơn Tân, huyện Sơn Tây	Hộ nghèo	Chưa có nhà ở	
09	Hồ Văn Bi	1975	Tổ 1 thôn Băng, xã Trà Hiệp, T.Bồng	Hộ nghèo	Nhà tạm	
10	Đinh Văn Bầu	1935	Thôn Dương Chơn, Thanh An, M.Long	Hộ nghèo	Nhà xuống cấp nặng	

XV/ HỘI PHỤ NỮ: tổng cộng 10 nhà (50 triệu/1 nhà)

TT	Họ và tên	Năm sinh	Hộ khẩu thường trú	Thuộc đối tượng ưu tiên	Thực trạng nhà ở	Ghi chú
Huyện Sơn Hà						
01	Đinh Thị Bang	1982	Thôn Tà Côm, Sơn Thuỷ		Gia đình khó khăn, hộ nghèo	
02	Đinh Thị Yên	1981	Thôn Gò Chu, Sơn Thành		Gia đình khó khăn, hộ nghèo	
03	Đinh Thị Bấch	1957	Thôn Làng Vố, Sơn Thượng		Gia đình khó khăn, hộ nghèo	
04	Đinh Thị Đềnh	1989	Thôn Làng Mon, Sơn Cao		Gia đình khó khăn, hộ nghèo	
05	Đinh Thị Thí	1991	Thôn Đèo Gio, Sơn Hạ		Gia đình khó khăn, hộ nghèo	
Huyện Sơn Tây						
06	Đinh Thị Dụ	1941	KDC Y Lách, Thôn Tà Do, Sơn Tân		Gia đình rất khó khăn, công việc làm không ổn định, nuôi 3 cháu nhỏ	
07	Đinh Thị Bin	1986	KDC Mù Rổi, Thôn Tà Cây, Sơn Tân		Hội viên phụ nữ nghèo, bị tâm thần, vợ chồng ly dị, không có việc làm, nuôi 3 con nhỏ	

08	Đinh Thị Thuý	1996	KDC Tu BRoa, Thôn Tà Via, Sơn Dung		Hộ nghèo, có chồng và 1 con, nhà ở tạm bợ, dột nát, công việc làm không ổn định.	
09	Đinh Thị Biết	1994	KDC Mang Gách, Nước Min, Sơn Mùa		Gia đình rất khó khăn, hộ nghèo, có 2 con nhỏ	
10	Đinh Thị Minh	1954	KDC Ngọc Lang Ring, Thôn Đắk Trên, Sơn Dung		Hộ nghèo, có chồng và 1 con, nhà ở tạm bợ, công việc làm không ổn định	